

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở

Hôm nay, ngày tháng năm tại (1)

Chúng tôi gồm:

BÊN TẶNG CHO: (Sau đây gọi tắt là **Bên A**) (2)

Ông: Sinh năm:

CMND số: cấp ngày tại công an

Hộ khẩu thường trú tại:

Và vợ là bà: Sinh năm:

CMND số: cấp ngày tại công an

Hộ khẩu thường trú tại:

BÊN NHẬN TẶNG CHO: (Sau đây gọi tắt là **Bên B**)

Ông: Sinh năm:

CMND số: cấp ngày tại công an

Hộ khẩu thường trú tại:

Và vợ là bà: Sinh năm:

CMND số: cấp ngày tại công an

Hộ khẩu thường trú tại:

Bằng hợp đồng này bên A tặng cho bên B quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở

1. **Quyền sử dụng đất ở:** Tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất ở: (3)

- Diện tích đất tặng cho: m²(*Bằng chữ:* mét vuông)

- Thửa đất: - Tờ bản đồ:
- Địa chỉ thửa đất:
- Mục đích sử dụng: Đất ở: m²
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:

2. Nhà ở:

- Loại nhà:; - Diện tích sàn xây dựng:m²
- Kết cấu nhà: ; - Số tầng:
- Thời hạn sử dụng..... ; - Năm hoàn thành xây dựng :

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Số phát hành số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: do.....cấp ngày

ĐIỀU 2

ĐIỀU KIỆN CHO NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở VÀ QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở

Việc cho nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở nói trên là dứt khoát và không kèm theo bất cứ điều kiện gì.

ĐIỀU 3

GIAO NHẬN ĐẤT Ở, NHÀ Ở VÀ CÁC GIẤY TỜ VỀ ĐẤT

1. Bên A đã giao phần diện tích đất ở và nhà ở nói trên đúng như hiện trạng cho Bên B.
2. Việc giao nhận đất, nhà do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, PHÍ VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên B có nghĩa vụ nộp các loại thuế, phí liên quan đến việc cho và nhận diện tích đất nói trên kể từ ngày nhận bàn giao.

2. Quyền sử dụng diện tích đất nói trên được chuyển giao cho bên B kể từ thời điểm Bên B thực hiện xong việc đăng ký sang tên quyền sử dụng đất tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA HAI BÊN

Hai bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về đất ở, nhà ở đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.
- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a. Đất ở, nhà ở không có tranh chấp;
 - b. Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm cho thi hành án;
 - c. Không có giấy tờ quyền sử dụng đất nào khác giấy tờ nêu tại Điều 1, khoản 1 của bản Hợp đồng này;
- 1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những nhân thân đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem kỹ, biết rõ về đất ở, nhà ở nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

ĐIỀU 7

THỎA THUẬN KHÁC

Trường hợp ranh giới, vị trí, diện tích, kích thước đất ở và nhà ở ghi trong hợp đồng này và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có chênh lệch so với thực tế thì các bên cam kết thực hiện việc tặng cho theo số liệu đo đạc và văn bản thẩm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

ĐIỀU 8

KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Hai bên xác nhận:

1. Hai bên đã hiểu rõ các quy định của pháp luật về cho nhận quyền sử dụng đất, quyền và nghĩa vụ của các bên, đều nhận thức được rõ trách nhiệm của mình trước pháp luật khi lập và ký bản hợp đồng này.
2. Hai bên đã tự đọc lại (hoặc được người làm chứng đọc) hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký (hoặc điểm chỉ) vào hợp đồng này.

BÊN TẶNG CHO (Bên A)

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN TẶNG CHO (Bên B)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn cách soạn thảo Mẫu Hợp đồng tặng cho nhà, đất

(1) Mục “tại”: Nêu rõ địa chỉ của Văn phòng/Phòng công chứng – nơi chứng nhận Hợp đồng tặng cho nhà, đất.

Ví dụ: Tại Văn phòng công chứng ABC, tỉnh X.

Nếu công chứng tại nhà theo yêu cầu của các bên thì ghi địa điểm Công chứng viên thực hiện việc công chứng hợp đồng tặng cho này.

(2) Nêu rõ họ tên, năm sinh, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu kèm cơ quan cấp và ngày tháng năm cấp.

(3) Tài sản tặng cho: Tài sản tặng cho có thể là nhà ở và đất ở, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hoặc quyền sở hữu căn hộ chung cư...

Do đó, ở phần này nêu rõ thông tin về số thửa, tờ bản đồ, địa chỉ, diện tích.... Kèm theo thông tin về Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng nhà, đất.